

HOSE 05/02/2015

VNINDEX 567.16 5.71 1.02%

KLGD 78,742,544 CP

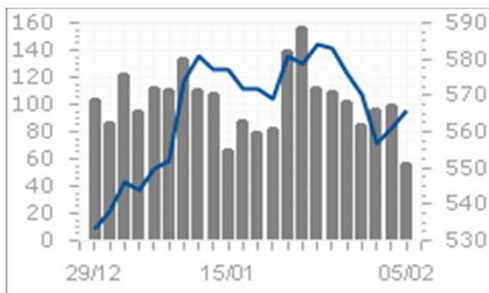
GTGD 1,257.65 Tỷ

GTR NDTNN - 9.39 Tỷ

CP Tăng giá 102 CP

CP Giảm giá 91 CP

CP Đứng giá 111 CP



HNX 05/02/2015

HNXINDEX 83.17 -0.02 -0.03%

KLGD 30,237,890 CP

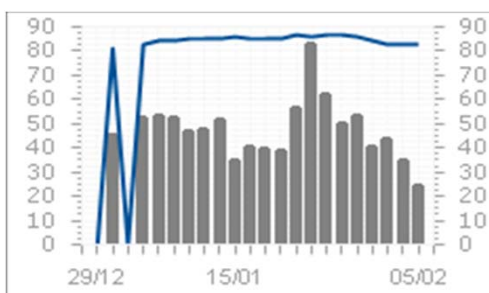
GTGD 391.74 Tỷ

GTR NDTNN - 1.36 Tỷ

CP Tăng giá 78 CP

CP Giảm giá 93 CP

CP Đứng giá 208 CP



VN30 & HNX30 INDEX

VN30 591.28 2.45 0.42%

HNX30 160.61 0.38 0.24%

Tâm điểm

▶ Thị trường hồi phục nhưng thanh khoản vẫn duy trì ở mức thấp

▶ Xu hướng giảm ngắn hạn vẫn chưa chấm dứt

▶ Phân tích kỹ thuật phiên ngày 05/02/2015

▶ Nhận định thị trường ngày 06/02/2015

▶ Giao dịch của khối ngoại trên HOSE

▶ Diễn biến vĩ mô trong nước và tình hình doanh nghiệp

▶ Diễn biến vĩ mô thế giới

Thị trường / Ngành

Thị trường / Ngành	Vốn hóa (tỷ)	P/E	P/B	ROE	ROA
Theo thị trường					
HOSE	1,026,729	13.6	2.7	18.4%	9.5%
HNX	139,195	12.3	1.7	9.6%	4.5%
Toàn bộ thị trường	1,165,924	13.7	2.6	18.3%	9.2%

Theo ngành

Nhựa, cao su & sợi	6,549	6.3	0.8	12.6%	8.3%
Sản phẩm hóa dầu, Nông dược &	21,771	8.6	1.4	18.3%	11.0%
Thép và sản phẩm thép	32,594	9.5	1.6	22.5%	10.5%
Khai khoáng	12,369	90.3	6.4	-5.1%	-4.3%
Vật liệu xây dựng & Nội thất	27,038	11.6	1.5	15.5%	8.0%
Xây dựng	32,398	28.5	1.1	2.2%	2.4%
Máy công nghiệp	8,640	8.7	1.3	15.2%	10.4%
Kho bãi, hậu cần và bảo dưỡng	10,242	8.1	1.4	18.7%	13.8%
Lốp xe	8,367	11.0	2.7	24.3%	10.9%
Nuôi trồng nông & hải sản	23,747	17.2	2.1	18.0%	7.5%
Thực phẩm	188,608	23.4	4.4	19.5%	14.9%
Dược phẩm	15,771	12.3	2.7	21.4%	13.8%
Phần mềm	16,434	9.8	2.1	21.7%	8.9%
Sản xuất & phân phối điện	29,396	8.9	1.5	17.3%	8.0%
Phân phối xăng dầu & khí đốt	154,470	12.7	4.1	32.4%	22.0%
Bảo hiểm nhân thọ	24,497	19.5	2.1	10.4%	2.2%
Môi giới chứng khoán	25,114	9.4	1.3	11.8%	8.0%
Ngân hàng	268,523	12.7	1.4	10.3%	0.9%
Bất động sản	154,938	14.7	2.4	18.0%	4.7%
Thiết bị và Dịch vụ Dầu khí	32,927	7.4	1.6	21.8%	9.2%

Thống kê thị trường

▶ HOSE: Thống kê và nhận định thị trường

▶ HNX: Thống kê và nhận định thị trường

▶ Tổng hợp chỉ số ngành toàn thị trường

Vui lòng tham khảo điều khoản sử dụng ở trang cuối

VietinBankSc © 2013

VietinBankSc

306 Ba Trieu

Hai Ba Trung

Hanoi

Vietnam

Tel: (844) 3974 7952

Fax: (844) 3974 1760

www.vietinbanksc.com.vn

Nhận định VietinbankSc

Nhận định thị trường: Hai sàn hôm nay tăng giảm trái chiều do chỉ số HNX không có sự dẫn dắt của các cổ phiếu ngân hàng vốn hóa lớn như Vn-Index nên không thể phục hồi vào cuối phiên. Mặc dù Vn-Index tăng song không có sự đồng thuận về khối lượng nên khả năng tăng sẽ không bền vững.

Chiến lược đầu tư: Có thể xem xét mua vào nếu chỉ số rơi xuống lại các vùng hỗ trợ mạnh của HNX vùng 80-81, VNINDEX là 545-550 rồi bật trở lại. Hoặc bán ra nếu chỉ số tiếp tục tăng gần lên ngưỡng kháng cự 569 của Vn-Index nếu không có sự gia tăng mạnh về khối lượng.

▶ Diễn biến vĩ mô

Tin trong nước

Hải quan thu ngân sách tăng 20% nhờ thuế nhập khẩu tăng: Theo báo cáo của Tổng cục Hải quan, trong tháng 01/2015, toàn ngành thu NSNN đạt 21.900 tỷ đồng, tăng 20,2% so với cùng kỳ năm 2014. Nguyên nhân được cho là do kim ngạch nhập khẩu có thuế tăng 13,5% so với cùng kỳ năm 2014. Trong đó, một số mặt hàng có kim ngạch lớn thuế suất cao tăng so với cùng kỳ năm 2014 như: Xăng dầu nhập khẩu tăng 2,8% về lượng, giảm 47,5% về trị giá; ô tô nguyên chiếc tăng 202%; máy móc thiết bị tăng 45,3%. Bên cạnh đó, mặt hàng dầu thô xuất khẩu tăng 44% cũng đóng góp vào số thu NSNN tháng 01/2015. Dự toán thu NSNN năm 2015 mà Quốc hội giao cho Tổng cục Hải quan là 260.000 tỷ đồng, tăng 2,4% so với thực hiện dự toán thu năm 2014 (253.728).

Tin thế giới

Trung Quốc thực hiện hạ tỷ lệ dự trữ bắt buộc: Ngày 4/2, Ngân hàng Trung ương Trung Quốc (PBOC) quyết định giảm tỷ lệ dự trữ bắt buộc (RRR) của các ngân hàng/ xuống còn 19,5%. Quyết định này có hiệu lực từ ngày 5/2. Đây là lần đầu tiên kể từ tháng 5/2012, các nhà hoạch định chính sách Trung Quốc hạ RRR. Động thái lần này tương đương với việc PBOC sẽ bơm khoảng 500 tỷ nhân dân tệ, tương đương 81 tỷ USD. Năm 2014 GDP Trung Quốc đạt mức tăng 7,4%, lần đầu tiên kể từ năm 1999 không đạt mục tiêu (7,5%) mà Chính phủ nước này đề ra, đây cũng là mức tăng trưởng thấp nhất của kinh tế Trung Quốc kể từ năm 1990. Việc thực hiện hạ RRR là một trong những biện pháp trong chính sách tiền tệ nới lỏng của Trung Quốc nhằm thúc đẩy tăng trưởng kinh tế. Cùng với Trung Quốc, Châu Âu và Australia cũng thực hiện chính sách nới lỏng tiền tệ (Ngân hàng Dự trữ Australia (RBA) cho biết, sẽ giảm lãi suất 25 điểm cơ bản xuống mức thấp kỷ lục mới ở 2,25% từ ngày 4/2).

Hoạt động doanh nghiệp

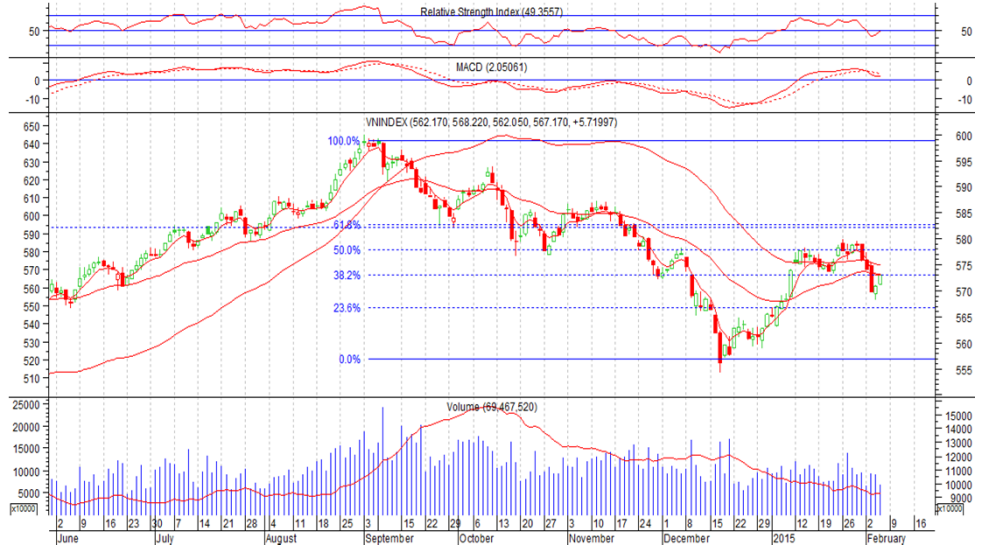
Công ty mẹ PVGas lãi lớn quý 4: Tổng công ty Khí Việt Nam - CTCP (Mã trên HOSE: GAS) công bố kết quả kinh doanh quý 4 và cả năm 2014. Trong riêng quý 4, doanh thu thuần đạt 18.158 tỷ đồng, tăng 27,8% so với cùng kỳ. Lợi nhuận sau thuế bằng 2,2 lần cùng kỳ, đạt 5.154 tỷ đồng. Lũy kế cả năm 2014, LNST đạt 14.303 tỷ đồng, tăng 16,8% so với năm 2014. Giải trình nguyên nhân lợi nhuận quý 4 tăng mạnh, GAS cho biết do trong kỳ công ty thu được doanh thu tiền khí trên bao tiêu của EVN từ 1/7/2009 đến 31/3/2014 với số tiền gần 3.900 tỷ đồng.

BBC công bố BCTC quý 4/2014: Theo đó, riêng quý 4 doanh thu thuần đạt 410,78 tỷ đồng tăng nhẹ so với cùng kỳ năm ngoái. Trong kỳ doanh thu hoạt động tài chính tăng gấp đôi nhờ tăng lãi tiền gửi, tiền cho vay, chi phí bán hàng giảm 18% nhưng chi phí QLDN tăng 192% so với cùng kỳ năm ngoái nên lợi nhuận thuần đạt gần 47 tỷ đồng tăng 26% so với quý 4/2013. Lũy kế cả năm 2014 Bibica đạt 1.126,7 tỷ đồng doanh thu thuần tăng 7%; LNST đạt 57,4 tỷ đồng tăng 27% so với cùng kỳ năm ngoái. Như vậy, với kết quả này Bibica đã chính thức hoàn thành vượt 17,5% kế hoạch lợi nhuận cả năm - Kết quả này có được từ kế hoạch dự trữ một số nguyên liệu chính như đường, tinh bột sắn, bột mì...) với giá tốt. Giá xăng dầu giảm một lần nữa hỗ trợ kết quả kinh doanh năm 2014 của Bibica.

HOSE 05/02/2015 VNINDEX 567.16 5.71 1.02% 78,742,544 CP 1,257.65 bil VND

Chỉ số phục hồi nhưng giao dịch vẫn rất thận trọng

- Vn-Index tăng 5.71 điểm lên mức 567.16 (+1.02%) một cây nến xanh thân vừa phải không có bóng nến hình thành. Khối lượng tiếp tục sụt giảm khá nhiều trong phiên hôm nay cho đà tăng hiện tại không bền vững.
 '- Đường MACD vẫn tiếp tục giảm cho thấy tín hiệu tiêu cực.



HOSE Top 5 theo KLGD

FLC	0 (0.0%)	6,715,210
OGC	-0.2 (-3.8%)	6,125,960
HAI	1 (6.9%)	5,688,860
DLG	0.2 (1.9%)	4,089,080
CTG	0.9 (5.6%)	3,311,850

HOSE Top 5 theo % tăng

SBT	0.7 (7.0%)	257,520
HAX	0.6 (7.0%)	1,000
PNC	0.7 (6.9%)	5,120
HAI	1 (6.9%)	5,688,860
BTT	2.5 (6.8%)	15,000

HOSE Top 5 theo % giảm

VSH	-1.3 (-9.1%)	598,830
AVF	-0.1 (-7.7%)	44,270
RIC	-0.9 (-6.9%)	7,000
C21	-1.5 (-6.8%)	5,000
DCT	-0.1 (-6.7%)	181,870

HOSE Top 5 Mua ròng NDTNN

VCB	20.8 tỷ	634,420
MWG	10.7 tỷ	87,040
HT1	8.3 tỷ	439,000
DXG	7.8 tỷ	495,740
BVH	7.1 tỷ	199,990

HOSE Top 5 Bán ròng NDTNN

HPG	-17.8 tỷ	- 390,800
JVC	-9.9 tỷ	- 400,530
TMP	-8.3 tỷ	- 320,000
TBC	-8.2 tỷ	- 316,130
MSN	-7.1 tỷ	- 88,610

GD NDTNN KL Ròng GT Ròng (tỷ)

HOSE	-506,830	- 9.39
------	----------	--------

Nhận định / Bình luận thị trường

- ▶ Chỉ số VS-Arms HOSE giảm từ 1 về 0.73 cho thấy các mã tăng giá tăng hơn so với các mã giảm giá và bên mua chiếm ưu thế trong phiên hôm nay
- ▶ Các cổ phiếu lớn của ngành ngân hàng hôm nay phục hồi mạnh mẽ thay thế cho dòng dầu khi hôm qua để giữ đà tăng cho thị trường
- ▶ Thị trường tăng về điểm số song thanh khoản lại khá ảm đạm, nhà đầu tư cũng khá dè dặt trong việc mua bán.
- ▶ Các cổ phiếu Larger và Mid Cap có sự gia tăng về chỉ số, song dòng tiền vào đang giảm dần và ở chiều ngược lại với cổ phiếu Small và Micro Cap

HOSE - Top 10 theo vốn hóa

Mã CK	SLCPLH (triệu)	Giá (000')	Vốn hóa (tỷ)	P/E (lần)	P/B (lần)	ROE	ROA
GAS	1,895.0	78.5	148,757.50	12.9	4.2	33.0%	22.6%
VNM	1,000.1	103.0	103,012.22	17.0	5.2	32.6%	25.0%
VCB	2,665.0	34.9	93,009.21	19.2	2.0	10.5%	0.9%
VIC	1,454.6	46.8	68,073.18	17.6	3.6	21.1%	4.6%
CTG	3,723.4	17.1	63,670.22	11.1	1.1	8.8%	0.8%
MSN	735.8	81.5	59,968.36	471.4	4.2	-0.9%	-0.3%
BID	2,811.2	16.4	46,103.72	9.9	1.4	13.6%	0.8%
BVH	680.5	36.8	25,041.35	19.5	2.1	10.4%	2.2%
HPG	481.9	44.9	21,637.68	6.9	1.9	30.2%	14.7%
STB	1,142.5	17.9	20,450.96	8.4	1.3	14.3%	1.4%

HOSE - Cổ phiếu khuyến nghị theo dõi / mua / bán / nắm giữ

Mã CK	SLCPLH (triệu)	Giá (000')	Vốn hóa (tỷ)	P/E (lần)	P/B (lần)	Giá mục tiêu	Khuyến nghị
HAG	789.9	21.2	16,745.86	8.8	1.1	29.5	MUA
CTG	3,723.4	17.1	63,670.22	11.1	1.1	17.3	GIU
MWG	112.0	126.0	14,106.14	51.5	6.0	128.0	GIU
VNS	56.5	42.4	2,397.70	8.2	1.8	51.5	MUA
VHC	92.4	41.5	3,834.76	9.8	1.5	52.5	MUA
MBB	1,159.4	13.6	15,767.76	6.7	0.9	18.3	MUA

STT	Ma CK	Room NN	% NN	Giao dịch khớp lệnh				Giao dịch thỏa thuận				
				KL Mua	GT Mua	KL Ban	GT Ban	KL Mua	GT Mua	KL Ban	GT Ban	
HOSE Top 25		Mua ròng NDTNN										
1	VCB	242,556,219	0.21%	853,690	27.96	219,270	7.18	-	-	-	-	
2	MWG	2,543,307	0.47%	87,540	10.79	500	0.06	-	-	-	-	
3	HT1	134,790,247	0.07%	439,000	8.35	-	-	-	-	-	-	
4	DXG	31,989,765	0.17%	504,200	7.93	8,460	0.13	-	-	-	-	
5	BVH	170,601,563	0.24%	599,860	21.14	399,870	14.03	-	-	-	-	
6	DPM	94,788,476	0.24%	350,310	10.52	155,770	4.68	-	-	-	-	
7	DRC	9,362,649	0.38%	62,260	3.73	-	-	-	-	-	-	
8	BMI	6,049,398	0.41%	195,180	3.09	-	-	-	-	-	-	
9	TDH	1,337,475	0.45%	164,750	2.96	5,190	0.09	-	-	-	-	
10	VNM	25,182	0.49%	-	-	-	-	25,180	2.72	-	-	
11	HHS	27,606,311	0.01%	142,620	2.39	-	-	-	-	-	-	
12	HSG	3,302,073	0.46%	160,200	6.42	109,880	4.40	-	-	-	-	
13	VHC	22,067,508	0.25%	47,940	1.97	-	-	-	-	-	-	
14	SFI	3,589,486	0.14%	24,650	0.68	-	-	30,000	0.83	-	-	
15	SJD	6,673,068	0.34%	96,520	2.94	50,000	1.51	-	-	-	-	
16	PPC	105,500,768	0.17%	127,140	3.06	70,840	1.71	-	-	-	-	
17	NLG	7,031,757	0.44%	86,460	1.53	20,350	0.36	-	-	-	-	
18	VIP	24,662,322	0.10%	89,760	1.14	-	-	-	-	-	-	
19	CTG	44,883,212	0.29%	68,800	1.11	7,120	0.12	-	-	-	-	
20	HBC	8,069,184	0.30%	50,130	0.77	-	-	-	-	-	-	
21	FPT	15,627	0.49%	15,620	0.74	-	-	-	-	-	-	
22	DQC	8,190,993	0.15%	12,570	0.68	-	-	-	-	-	-	
23	DCL	4,082,779	0.08%	11,000	0.51	-	-	-	-	-	-	
24	NKG	18,985,660	0.01%	32,000	0.46	-	-	-	-	-	-	
25	TDC	44,562,370	0.04%	45,450	0.44	-	-	-	-	-	-	

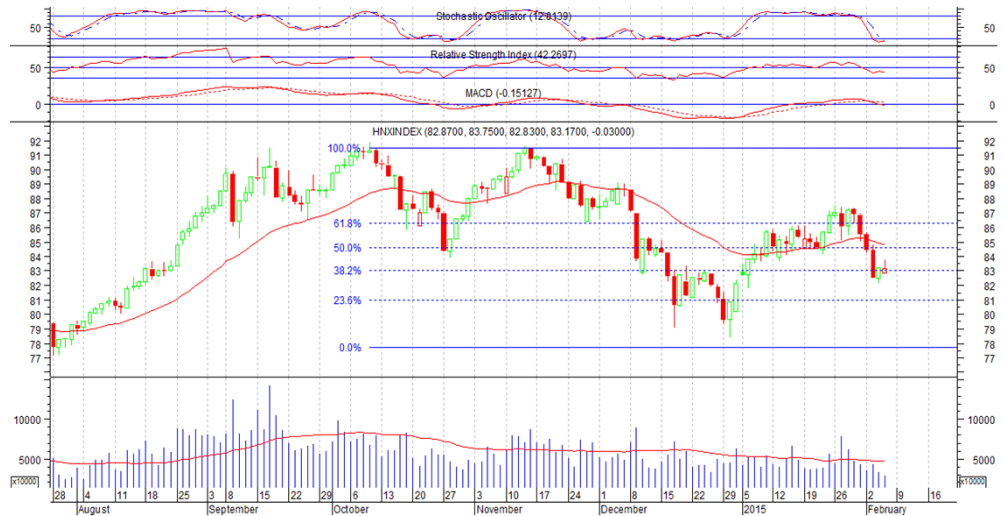
HOSE Top 25		Bán ròng NDTNN										
1	HPG	28,346,888	0.43%	56,800	2.58	447,600	20.38	-	-	-	-	
2	JVC	126,103	0.49%	400	0.01	400,930	9.86	-	-	-	-	
3	TMP	33,929,790	0.01%	-	-	-	-	-	-	320,000	8.32	
4	TBC	30,487,846	0.01%	10	0.00	-	-	-	-	316,140	8.22	
5	MSN	100,349,444	0.34%	20	0.00	88,630	7.12	-	-	-	-	
6	HAG	134,368,780	0.26%	6,700	0.14	341,330	7.16	-	-	-	-	
7	STB	297,398,151	0.06%	28,760	0.51	430,240	7.47	-	-	-	-	
8	VIC	188,786,496	0.16%	183,730	8.58	322,420	15.07	-	-	-	-	
9	KDC	55,943,335	0.27%	100,850	4.58	216,260	9.83	-	-	-	-	
10	GAS	881,106,860	0.03%	213,370	16.65	262,520	20.51	-	-	-	-	
11	SSI	46,331,299	0.36%	7,500	0.19	157,840	4.02	-	-	-	-	
12	CSM	16,164,903	0.25%	8,130	0.33	80,160	3.22	-	-	-	-	
13	VSH	49,746,210	0.25%	2,500	0.04	200,450	2.86	-	-	-	-	
14	ITA	240,120,562	0.16%	6,000	0.04	320,440	2.34	-	-	-	-	
15	CII	8,480,629	0.38%	6,350	0.12	116,000	2.15	-	-	-	-	
16	TRC	8,948,840	0.19%	3,700	0.10	75,300	2.09	-	-	-	-	
17	FLC	150,988,972	0.09%	27,000	0.27	165,320	1.68	-	-	-	-	
18	SBT	43,939,240	0.19%	-	-	130,620	1.31	-	-	-	-	
19	HVG	37,463,999	0.12%	23,770	0.49	72,570	1.48	-	-	-	-	
20	PVT	91,475,170	0.13%	10,000	0.13	79,220	1.03	-	-	-	-	
21	OGC	121,126,804	0.09%	22,560	0.12	181,840	0.95	-	-	-	-	
22	PHR	23,817,120	0.20%	11,630	0.28	30,560	0.72	-	-	-	-	
23	BID	825,084,686	0.01%	1,000	0.02	23,000	0.36	-	-	-	-	
24	REE	-	0.49%	-	-	7,910	0.22	-	-	-	-	
25	DIG	35,750,915	0.29%	-	-	15,530	0.19	-	-	-	-	

HNX 05/02/2015 HNX-Index 83.17 -0.02 -0.03% 30,237,890 CP 391.74 bil. VND

Chỉ số phục hồi nhưng giao dịch vẫn rất thận trọng

-Chỉ số HNX-Index giảm nhẹ 0.02 điểm đạt mức 83.17 điểm. Một cây nến Invested Hammer hình thành cũng cho tín hiệu tiêu cực.

- MACD tiếp tục giảm xuống dưới đường zezo cho thấy xu hướng giảm ngắn hạn của HNX sẽ vẫn còn tiếp diễn.



HNX Top 5 theo KLGD

FIT	1 (5.6%)	5,612,330
KLF	0.1 (1.0%)	5,518,130
SCR	0.1 (1.3%)	2,229,750
SHB	0.1 (1.2%)	1,582,490
VIX	-1 (-3.9%)	1,041,600

HNX Top 5 theo % tăng

BVG	0.2 (10.0%)	200
HGM	5.5 (10.0%)	5,400
NHA	0.9 (10.0%)	1,100
VTS	0.9 (10.0%)	370
HDA	1.1 (9.9%)	1,900

HNX Top 5 theo % giảm

CAN	-3.3 (-10.0%)	200
TPH	-0.8 (-10.0%)	100
ALV	-0.6 (-9.8%)	3,310
APG	-0.6 (-9.8%)	8,900
L43	-0.6 (-9.8%)	100

HNX Top 5 Mua ròng NDTNN

KLF	2,0 tỷ	196,300
VND	1,6 tỷ	136,100
BVS	1,0 tỷ	75,900
VIX	0,6 tỷ	22,300
VCS	0,5 tỷ	17,200

HNX Top 5 Bán ròng NDTNN

PVS	-6,9 tỷ	250,000
LAS	-2,7 tỷ	85,000
BCC	-0,2 tỷ	9,700
DHT	-0,1 tỷ	2,900
VCG	-0,1 tỷ	7,500

GD NDTNN	KL Ròng	GT Ròng (tỷ)
HNX	362,700	- 1.36

Nhận định / Bình luận thị trường

- ▶ Chỉ số VS-Arms của HNX phiên hôm nay vẫn duy trì ở mức thấp 0.15 cho thấy bên mua vẫn chiếm ưu thế, tuy nhiên EMA5 thì ở mức cân bằng
- ▶ Không có sự hỗ trợ lớn từ phía các cổ phiếu vốn hóa lớn như HOSE nên chỉ số HNX kết thúc phiên không khởi sắc thành công
- ▶ Trong toàn bộ phiên sáng chỉ số vẫn duy trì sắc xanh, song khối lượng giao dịch khá ảm đạm, sụt giảm mạnh so với phiên hôm qua.
- ▶ Nhà đầu tư nước ngoài hôm nay bán ròng nhẹ trên HNX đạt 1.36 tỷ. Bán mạnh nhất PVS, LAS...mua ròng mạnh nhất KLF, VND, BVS...

HNX - Top 10 theo vốn hóa

Mã CK	SLCPLH (triệu)	Giá (000')	Vốn hóa (tỷ)	P/E (lần)	P/B (lần)	ROE	ROA
ACB	896.3	16.1	14,430.01	26.7	1.2	4.4%	0.3%
PVS	446.7	27.3	12,194.92	7.5	1.4	19.6%	6.6%
SQC	107.3	80.0	8,583.92	67.6	8.6	-11.1%	-8.8%
SHB	886.1	8.6	7,620.32	9.3	0.7	7.7%	0.6%
VCG	441.7	11.9	5,256.36	8.0	0.9	11.8%	2.9%
OCH	200.0	24.7	4,940.00	58.1	2.4	4.1%	2.2%
PVI	225.2	19.3	4,345.55	13.9	0.7	5.1%	1.8%
VNR	131.1	24.0	3,145.82	9.4	1.2	12.8%	5.4%
NTP	56.3	50.0	2,816.96	7.1	2.1	23.4%	14.9%
LAS	77.8	31.4	2,443.92	5.7	1.7	30.3%	16.2%

HNX - Cổ phiếu khuyến nghị theo dõi / mua / bán / nắm giữ

Mã CK	SLCPLH (triệu)	Giá (000')	Vốn hóa (tỷ)	P/E (lần)	P/B (lần)	Giá mục tiêu	Khuyến nghị
ACB	896.3	16.1	14,430.01	26.7	1.2	13.0	BAN
SHB	886.1	8.6	7,620.32	9.3	0.7	NA	TH.DOI
VCG	441.7	11.9	5,256.36	8.0	0.9	NA	TH.DOI
NTP	56.3	50.0	2,816.96	7.1	2.1	NA	TH.DOI
PVC	50.0	24.1	1,205.00	6.2	1.4	NA	TH.DOI
PVS	446.7	27.3	12,194.92	7.5	1.4	NA	TH.DOI



Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương (VietinbankSC) là một công ty chứng khoán được cấp phép với đầy đủ các chức năng nghiệp vụ, có số vốn điều lệ là 800 tỷ đồng, tương đương 40 triệu đô la.

VietinbankSC được niêm yết trên sàn GDCK Hà Nội (HNX) với mã giao dịch "CTS"

Liên hệ

306 Bà Triệu, Hai Bà Trưng, Hà Nội

T +84 4 3974 7952

F +84 4 3094 7572

W www.vietinbanksc.com.vn

Lưu ý sử dụng

Báo cáo này được cung cấp bởi Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương (VietinbankSC), và được sử dụng chủ yếu cho khách hàng của Công ty, tuân theo nghiêm ngặt các điều khoản sử dụng. VietinbankSC không có bất kỳ cam kết cá nhân nào về tính đầy đủ và chính xác của dữ liệu hay thông tin có trong báo cáo này. Công ty từ chối trách nhiệm cũng như phủ nhận tất cả trách nhiệm pháp lý (ngoại trừ những trách nhiệm không thể phủ nhận theo luật pháp) đối với bất kỳ tổn thất hay thiệt hại nào được gây ra hoặc phát sinh với bất cứ cá nhân nào, bắt nguồn từ việc sử dụng hoặc tin tưởng vào

số liệu và thông tin trong báo cáo. Bản quyền báo cáo thuộc sở hữu của VietinbankSC. Báo cáo được cung cấp dựa trên cơ sở người dùng đồng ý không sao chép các tài liệu, thông tin trong báo cáo để sử dụng với mục đích riêng. Trong trường hợp người sử dụng sử dụng hoạt trích dẫn tài liệu thông tin trong báo cáo này trong các giấy tờ, báo cáo, hay ý kiến để chuẩn bị cho bất kỳ ai khác, người sử dụng phải đồng ý trích dẫn nguồn tài liệu là từ VietinbankSC.

Copyright 2013 VietinbankSC